

Năm 2049, Trung Quốc sẽ kỷ niệm 100 năm Cuộc cách mạng năm 1949, 100 năm thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Tại thời điểm đó, Trung Quốc có thể sẽ hoàn thành "Giấc mơ Trung Hoa", tức giành vị trí số 1 trên trường quốc tế. Để đạt được điều đó, những mục tiêu chính trị mà nước này nhắm tới là gì?

Â



Â

Â

Năm 2049, Trung Quốc sẽ kỷ niệm 100 năm Cuộc cách mạng năm 1949, 100 năm thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Tại thời điểm đó, Trung Quốc có thể sẽ hoàn thành

"Giấc mơ Trung Hoa", tức giành vị trí số 1 trên trường quốc tế, mô hình mà Chủ tịch Tập Cận Bình mong muốn khi ông trở thành Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc cuối năm 2012. Đó đâu đâu có đâu, nhưng mô hình tiêu chuẩn chính trị mà nước này nhắm tới là gì?

Mô hình tiêu chuẩn kiêu hãnh Vùng đất rìa?

"Vùng đất rìa" là một khái niệm được Spykman đưa ra vào năm 1942. Về mặt địa lý, vùng đất rìa bao gồm một vành đai liên tục từ Scandinavia đến biển Trung Quốc. Trong cuốn sách "Địa lý học hòa bình" xuất bản năm 1944, Spykman viết: "Vùng đất rìa thuộc khu vực Á-Âu phía đông xem như là một khu vực trung gian nằm giữa vùng đất trung tâm và các vùng biển ngoại vi. Vùng đất rìa có thể được ví như một vùng đất xung đột rộng lớn giữa các cường quốc biển và các cường quốc đất liền." Trong cuốn sách "Vấn đề của châu Á và ảnh hưởng của nó đến vị trí chính trị quốc tế" xuất bản năm 1900, nhà sử học Alfred Thayer Mahan đã cảnh báo một "đấu tranh trung gian đã gây tranh cãi và còn tiếp tục gây tranh cãi", kéo dài từ Thế Chiến I đến Chiến tranh Trung Quốc.

Năm 1915, nhà nghiên cứu Trung Quốc James Fairgrieve đã nói về một "khu vực đông đúc", bao gồm "Phân Lan, Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch, Hà Lan, Bỉ, Luxemburg, Thụy Sĩ, Ba Lan, khu vực Balkan, Afghanistan, Vùng quốc gia Xiêm và Hàn Quốc". Một vài thập kỷ sau, trong cuốn sách "Địa lý và chính trị trong một thế giới chia rẽ" xuất bản năm 1963, nhà địa lý Saul Cohen đã miêu tả khu vực này như là "một khu vực rộng lớn có vị trí chiến lược do một số quốc gia có xung đột với nhau chi phối đóng và bởi một loạt các lợi ích xung đột của các cường quốc lân cận".

Nhưng để hiểu nghĩa nói trên về khu vực này ít nhất có sự tương đồng và lập luận cần biện giải nhau. Bằng mọi giá, cần tránh sự nhầm lẫn giữa Vùng đất rìa và Vùng đất trung tâm, hay một Vùng đất rìa bất đồng với một cường quốc, bởi như Spykman đã chỉ ra: "Ai thắng thì Vùng đất rìa, ngược lại đó thắng thì là của Á-Âu; Ai thắng thì là của Á-Âu, ngược lại đó nằm giữa vùng đất rìa trong tay." Tuy nhiên, việc một cường quốc biển kiêu hãnh Vùng đất rìa và các vùng biển không đồng nghĩa với việc kiêu hãnh Vùng đất trung tâm, mà có nghĩa là cường quốc biển đó không thể dùng Vùng đất trung tâm để chi phối thế giới. Do vậy, trong những thập kỷ gần đây các quốc gia nằm trong Vùng đất rìa biện giải về gia đình gia nhập phạm vi ảnh hưởng của cường quốc đất liền (Nga) và cường quốc biển (Mỹ). Và nếu trong những năm gần đây, tình hình trở nên phức tạp hơn do sự tiến triển của trật tự quốc tế, thì tương quan lực lượng thế giới giữa các cường quốc được hình thành ở Vùng đất rìa.

Theo Mỹ và Nga, Vùng đất rìa luôn trở thành một vùng đệm giữa các cường quốc biển và các cường quốc đất liền. Trên thực tế, Mỹ mong muốn củng cố vị thế của Nga tại vùng biển này, còn Nga đất tham vọng tiếp cận vùng biển này qua châu Âu và Trung Đông. Quốc tế, sau Chiến tranh Lạnh, Mỹ đã tăng cường sự hiện diện của mình tại Vùng đất rìa, với hy vọng kiểm soát nó như sự mở rộng của NATO và hiện diện của những khu vực Caucasus và Trung Á, cũng như Trung Đông nói chung mà Washington cũng đang chú ý tới những cường quốc Nga, đất biển của Syria và Iran. Washington tiếp tục theo đuổi chính sách ngăn chặn: Củng cố Nga (và Trung Quốc) tiếp cận các vùng biển này, cũng như các eo biển. Về phần mình, Nga tăng cường các nỗ lực chính sách của Mỹ và khuyến khích lập trình của mình tại khu vực Caucasus và Trung Á thông qua việc củng cố các mối quan hệ trong Công đồng các quốc gia độc lập, thành lập Tổ chức Hiệp định an ninh, sự dãn rộng vũ khí năng lượng.

Tuy nhiên, sự cạnh tranh thực địa giữa Mỹ và Nga tại Vùng đất rìa giờ đây phải tính đến một nhân tố mới: Trung Quốc - vốn ngày càng khuyến khích mở rộng trong khu vực. Trong khi nền văn hóa phương Tây ưu tiên các trò chơi như môn cờ vua - với đất thù là sự đối đầu trực tiếp giữa các cường quốc, và nhậm đánh bại đất thù, thì nền văn hóa châu Á, đất biển là nền văn hóa Trung Quốc ưu tiên cách tiếp cận gián tiếp hơn. Trong môn cờ vây - mà Trung Quốc áp dụng đất mở rộng như hòng, các nước có thói quen đấu tranh như không liên quan với nhau, nhậm lôgic của thực địa đất khám phá sau khi chấp nhận các nước có. Việc thực địa đất vấn đề chỉ sau một nước có là đất không đất thực địa hiện, chiến thực địa đất sau khi đã đi rút nhậm nước có với nhậm nhậm đất khác nhau nhậm phương cho đất chỉ nhậm đất. Trong trò chơi này, chiến thực địa đất nghĩa với việc chiến đất nhậm "đấu" trên bàn cờ (tức mở rộng đất nhậm nhậm các vùng nhậm nhậm), và các chiến nhậm đất chú thực địa nhậm so với các chiến nhậm đất đất.

Bộ Kinh đã rút khôn khéo đất Moskva và Washington đất đất nhau trên bàn cờ Vùng đất rìa, đất thực địa đất mở rộng đất đất đất Moskva-Washington đất gia tăng nhậm nhậm trong vành đai khu vực này. Kể từ đất nhậm năm 1990, Trung Quốc đất quan tâm tới việc giới quy đất các xung đất biên giới với các nước Trung Á và tăng cường nhậm nhậm trong khu vực thông qua Tổ chức Hợp tác Thực địa (SCO), và thực địa chính sách đất đất, cho vay, xây đất các đất nhậm đất đất (tức Kazakhstan) và các đất nhậm đất đất (tức Turkmenistan) đất Tân Công nhậm và phát triển nhậm tuy nhậm đất nhậm đất và đất nhậm đất nhậm đất trong khu vực. Trung Quốc còn tăng cường sự hiện diện của mình thông qua việc xây đất các Viện Khố nhậm trên khắp thực địa, tham gia các hội nhậm thực địa nhậm song phương và các hội chỉ thực địa nhậm Trung Quốc-Á-Âu.

Sau khi đất củng cố nhậm đất các quân có Trung Á (gồm có Afghanistan và Pakistan) kể từ 20 năm qua, Bộ Kinh cũng giành sự quan tâm tới các nước và khu vực khác như Đông Nam Á, Trung Đông, khu vực Caucasus, Thổ Nhĩ Kỳ và Liên minh châu Âu (EU).

Ở Đông Nam Á, Trung Quốc đã đầu tư mạnh mẽ vào các dự án cơ sở hạ tầng. Thành phố Côn Minh (thuộc tỉnh Vân Nam, Trung Quốc) đã trở thành một trung tâm đi đầu trong việc hình thành chuỗi cung ứng và các hành lang kinh tế: Côn Minh-Bangkok, Côn Minh-Hà Nội Phòng và Côn Minh-Kyaukpyu. Tỉnh Quảng Tây cũng nổi lên như Dự án Hành lang kinh tế Nam Ninh-Singapore. Trung Quốc có kế hoạch đầu tư hơn 40 tỷ USD vào dự án hành lang kinh tế Trung Quốc-Pakistan (xây dựng các đường ống dẫn dầu, hệ thống đường sắt, đường bộ, cảng Gwadar nổi Tân Cương và Kashgar qua Khunjerab Pass). Ở Trung Đông, Trung Quốc tiếp tục trung thành với Iran, nhưng cũng tiếp tục ngày càng nghiêng về Saudi Arabia và Qatar. Tại khu vực Caucasus, Trung Quốc cũng phát triển quan hệ hợp tác với Azerbaijan, đây là một quan hệ hợp tác với Thổ Nhĩ Kỳ - cũng trong lĩnh vực thương mại, quân sự, liên lạc cơ sở hạ tầng. Trung Quốc cũng đã thúc đẩy thâm nhập EU, đặc biệt là các cuộc đàm phán kinh tế ở khu vực này, thông qua "các cửa ngõ chính" là các nền kinh tế châu Âu bắt đầu mở cửa thị trường hàng hóa (gồm Hy Lạp, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha), cũng như một số nước ở Đông Âu (gồm Bulgaria, Romania, Hungary) và khu vực Balkan (như Serbia). Các doanh nghiệp Trung Quốc cũng quan tâm tới các cảng biển, như cảng Piraeus, các công ty đường sắt (như Công ty đường sắt quốc gia Hy Lạp - OSE) và sự phát triển của hành lang liên châu Âu với Thổ Nhĩ Kỳ với châu Âu.

Mục tiêu của những chính sách này của Trung Quốc là nhằm tăng cường sự kết nối giữa các nước ở Vùng đất rìa, một bước quan trọng trong chiến lược thu hút vốn cho phép Trung Quốc bao vây một khu vực và đưa khu vực này vào phạm vi ảnh hưởng của nước này. Quỹ đầu tư con đường tơ lụa trị giá 40 tỷ USD đã được thành lập năm 2014, chủ yếu để tài trợ cho các dự án cơ sở hạ tầng của Vành đai kinh tế Con đường tơ lụa và Vành đai kinh tế biển. Cũng trong năm 2014, Trung Quốc đã thành lập Ngân hàng đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á, với số vốn ban đầu 50 tỷ USD (chủ yếu do Trung Quốc góp vốn). Trung Quốc nổi lên xây dựng lại Con đường tơ lụa nổi tiếng - tuyến phát triển rực rỡ khi Đế chế Mông Cổ chiếm thống trị. Trong lịch sử, con đường này có hai nhánh, một nhánh đi qua Trung Á đến châu Âu và Nga, và một nhánh đi qua các nước và các khu vực như Tây Tạng, Myanmar, Việt Nam và Ấn Độ đến Nam Á và Đông Nam Á.

Cùng với cùng, Bộ Kinh cũng ý thức được rằng việc gia nhập Đế chế Mông Cổ trước đây, Trung Quốc là một cường quốc của Vùng đất rìa, nhưng vốn là cường quốc đất liền, vốn là cường quốc biển. Ngoài ra, Trung Quốc có một mục tiêu lâu dài là kiểm soát Vùng đất rìa bằng cách cô lập Nga hoặc liên minh với nước này để cạnh tranh với và thay thế cường quốc biển của Mỹ.

Mục tiêu kiểm soát "đỏ-thanh" là gì?

Chính sách đối ngoại của Trung Quốc có thể khiến chúng ta đặt câu hỏi liệu mô hình này có những mô hình tiêu chuẩn dài hạn như tham vọng hay không. Liệu Trung Quốc chỉ giới hạn tham vọng vì các kiểm soát "đỏ-thực tế" mà nhà địa lý H. J. Mackinder đề cập trong các tác phẩm của ông năm 1904? Mackinder đã định nghĩa "đỏ-thực tế" là đối tượng gồm châu Á, châu Âu và châu Phi. Khu vực trung tâm được hình thành bởi vùng đất trung tâm Á-Âu (tổng cộng với Liên bang Xôviết cũ) và vùng đất trung tâm châu Phi (tổng cộng với Cộng hòa dân chủ Congo).

Chính sách của Trung Quốc ở châu Phi không tách rời chính sách mà mô hình này áp dụng đối với Vùng đất rìa, và được dựa trên chiến thuật này. Trung Quốc hiện diện ở châu Phi không chỉ để tìm kiếm nguồn cung nguyên liệu mà Trung Quốc còn nhanh chóng hiểu rằng sự là thiêu sót nếu không được tiếp phát triển các sự kiện trên đất châu lục này. Trung Quốc đã được tiếp xây dựng lợi nhuận từ những sự kiện Benguela của Liên bang Dân chủ Congo đến Đông Tây DRC. Hiện tại, Trung Quốc đã sẵn sàng triển khai dự án xây dựng tuyến đường sắt ở Đông Phi và tuyến đường sắt xuyên Kalahari, trải dài từ Namibia tới Botswana. Bộ Kinh cũng đã ký quan hệ đối tác với Liên minh châu Phi để xây dựng các cơ sở hạ tầng kết nối tiếp các thị trường địa phương này. Những cơ sở hạ tầng này cũng có thể dẫn dắt kết nối với các cơ sở hạ tầng của Con đường tơ lụa, thông qua Ai Cập, trở thành một cơ sở sáng kiến Con đường tơ lụa, để đưa này cho phép các chiến lược của Trung Quốc.

Điều này càng đúng nếu như người ta coi Con đường tơ lụa, như đã đề cập, cũng gồm một nhánh đường biển, từ Trung Quốc (Phúc Châu) đến Venice qua eo biển Malacca, đến Đông DRC, Kênh đào Suez và Địa Trung Hải. Với lợi ích "chính trị" của việc này (các tuyến giao thông hàng hải của Trung Quốc) cũng được kéo dài tới biển phía Đông châu Phi - nơi Trung Quốc đã tiến hành hiện đại hóa các cảng biển ở Kenya, Tanzania, Mozambique... Nếu mô hình tiêu chuẩn của Trung Quốc là bỏ qua các tuyến giao thông đường biển, thì liệu mô hình này còn duy trì mô hình tiêu chuẩn là bỏ qua "đỏ-thực tế" trước các cảng biển mới? Chiến lược của Trung Quốc này nhằm mục đích đẩy lùi các cảng biển mới (M) ra khỏi các biển, để đưa mà Bộ Kinh đã cố gắng thúc đẩy hiện tại ở Biển Đông (bằng cách cố gắng kiểm soát tuyến phòng thủ đầu tiên). Bất kể họ tiếp tục những công việc nào mà Trung Quốc tham gia để đưa những mô hình tiêu chuẩn hiện tại là kiểm soát các tuyến đường giao thông biển kéo dài các biển châu Phi đến Hải Nam.

Như vậy, liệu chiến lược của Trung Quốc có phù hợp với lợi ích tuyên bố của Mackinder - "Ai kiểm soát được Vùng đất trung tâm, thì sẽ chi phối được đỏ-thực tế; ai kiểm soát được đỏ-thực tế, thì sẽ chi phối được thế giới"? Trong một bối cảnh như vậy, mô hình của Trung Quốc là kiểm soát, hoặc ít nhất trong phạm vi những hạn chế của mô hình này, hai trung tâm của "đỏ-thực tế": vùng đất trung tâm Á-Âu và Trung Phi.

Kịch bản này dường như không có tính thực tế. Tuy nhiên, Trung Quốc - vẫn rất giàu tiềm năng

vây - đã biết xếp đặt các quân cờ trên bàn cờ thế giới, mà quân cờ được tung ra vào một thời điểm nhất định để tiến công đối phương. Điều này được khẳng định khi Trung Quốc luôn có cách chọn thời điểm khác so với phương Tây, và họ cũng phát triển một chiến lược lớn trong dài hạn. Chiến lược lớn này dường như không thể thực hiện được, trừ khi sự phân định của các cường quốc khác, đặc biệt là Mỹ, chưa kịp thách thức đặt ra bởi sự bành trướng của một số khu vực "đỏ-thổ giới". Tuy nhiên, dù đi góc độ địa chính trị, chiến lược này mang lại một khuôn khổ khái niệm cho phép hiểu rõ tính chất của chính sách đối ngoại hiện nay của Trung Quốc.

Tuy nhiên, dường như tiến trình tái cấu trúc "đỏ-thổ giới", một tiến trình mang tính lịch sử và lâu dài, mà chỉ giai đoạn ban đầu. Nói cách khác, thế giới đang diễn biến đáng và một bên địa chính trị mới đang được vẽ ra.

Tanguy Struye de Swielande, Giáo sư Quan hệ quốc tế tại Đại học Louvain la Neuve (Bỉ). Bài viết được đăng trên [Áp Diploweb](#).

<http://nghiencuubiendong.vn/nghien-cuu-trung-quoc/6693-trung-quoc-va-muc-tieu-dia-chinh-tri-t-ruoc-nam-2049>